

BAN CHỈ ĐẠO VỀ PHÁT TRIỂN
KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI
SÁNG TẠO VÀ CHUYÊN ĐỔI SỐ
TỈNH THÁI NGUYÊN
CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Thái Nguyên, ngày 01 tháng 4 năm 2026

Số 13-TB/CQTT

THÔNG BÁO KẾT LUẬN
CỦA ĐỒNG CHÍ ỦY VIÊN BCH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG,
BÍ THƯ TỈNH ỦY, TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO VỀ PHÁT TRIỂN
KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
VÀ CHUYÊN ĐỔI SỐ TỈNH THÁI NGUYÊN
Tại Phiên họp thứ nhất Ban Chỉ đạo năm 2026

Ngày 31/3/2026, Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyên đổi số tỉnh Thái Nguyên (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo) đã tổ chức Phiên họp thứ nhất năm 2026. Hội nghị do đồng chí Trịnh Xuân Trường, Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Ban Chỉ đạo chủ trì; tham dự có các đồng chí Thường trực Ban Chỉ đạo, các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo và một số sở, ngành liên quan.

Sau khi nghe báo cáo hoạt động Ban Chỉ đạo quý I năm 2026, ý kiến phát biểu của các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo và các đại biểu tham dự Phiên họp, đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Ban Chỉ đạo thống nhất và kết luận như sau:

I. Thường trực Ban Chỉ đạo ghi nhận, biểu dương sự chủ động, quyết liệt và tinh thần trách nhiệm cao của Cơ quan Thường trực trong công tác tham mưu, tổng hợp, phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo trong thời gian qua.

II. Quan điểm chỉ đạo

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương phải xác định phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyên đổi số là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, có ý nghĩa nền tảng trong đổi mới phương thức lãnh đạo, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị và tạo động lực tăng trưởng mới để phát triển, gắn với mục tiêu tăng trưởng kinh tế trung bình đạt trên 10,5% cả nhiệm kỳ và thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp của tỉnh.

2. Tiếp tục cụ thể hóa Nghị quyết số 57-NQ/TW, các chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương và các văn bản, thông báo

kết luận của Ban Chỉ đạo Trung ương thành các chương trình, kế hoạch, đề án, nhiệm vụ cụ thể của tỉnh; quán triệt sâu sắc và triển khai nghiêm túc, đồng bộ thực chất các chủ trương, định hướng của Trung ương và của tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

3. Phải chuyển mạnh từ tư duy “triển khai nhiệm vụ” sang tư duy “tạo ra kết quả”; từ “báo cáo tiến độ” sang “báo cáo sản phẩm”; từ “ứng dụng công nghệ” sang “đổi mới cách làm, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả”; từ “số hóa thông tin” sang “quản trị, điều hành dựa trên dữ liệu”. Việc giao nhiệm vụ phải bảo đảm rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ tiến độ, rõ kết quả, rõ khả năng kiểm đếm.

III. Các nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện quý II

1. Tiếp tục hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách để phát triển mạnh mẽ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

- Giao Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định cụ thể hóa Thông tư số 36/TT-BKHCN, ngày 26/11/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ về trình tự, thủ tục xây dựng, thẩm định, ban hành, quản lý, tổ chức thực hiện chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; trình tự, thủ tục xét tài trợ, đặt hàng, ký hợp đồng, tổ chức thực hiện, chấm dứt thực hiện, thanh lý hợp đồng giao nhiệm vụ và đánh giá đối với nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. ***Hoàn thành trước ngày 10/4/2026.***

- Giao Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để tổ chức kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh, xem xét, thông qua các nghị quyết thuộc thẩm quyền, bảo đảm tiến độ, chất lượng theo yêu cầu. ***Hoàn thành trước ngày 10/4/2026.***

- Giao Văn phòng Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị liên quan: (1) Rà soát, hoàn thiện, bổ sung và cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp; bảo đảm bám sát, thể chế hóa đầy đủ các nội dung Ban Chỉ đạo Trung ương kết luận, định hướng, chỉ đạo. (2) Rà soát, tổng hợp nhiệm vụ của Trung ương và của Tỉnh, yêu cầu chỉ rõ văn bản chỉ đạo của từng cơ quan có thẩm quyền. ***Hoàn thành trước ngày 10/4/2026.***

2. Phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu đề ra

- Tiếp tục triển khai sâu rộng, thực chất phong trào “Bình dân học vụ số”; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức, nhất là cấp xã; đồng thời chú trọng phát triển nhân lực chất lượng cao

về dữ liệu, trí tuệ nhân tạo, an toàn thông tin, vận hành nền tảng số và quản trị đổi mới sáng tạo.

- Giao các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt, biên chế được giao, nghiên cứu, sắp xếp, tuyển dụng, bố trí cán bộ thực hiện nhiệm vụ chuyên trách về công nghệ thông tin, chuyên đổi số bảo đảm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Báo cáo kết quả, vướng mắc, khó khăn, kiến nghị đề xuất với cấp có thẩm quyền **trước ngày 30/4/2026**.

3. Tập trung tạo lập, hoàn thiện hạ tầng nền tảng và dữ liệu của tỉnh

- Giao UBND tỉnh chỉ đạo quyết liệt, đưa ra các giải pháp cụ thể để hoàn thành các nhiệm vụ sau: (1) Phủ sóng 5G trên 95% dân số; bảo đảm hạ tầng internet cáp quang đến 100% thôn, xóm, tổ dân phố; tỷ lệ người sử dụng có khả năng truy cập băng rộng cố định với tốc độ trên 01 Gbps đạt 100% và bảo đảm điều kiện tối thiểu phục vụ chuyên đổi số ở cấp xã. (2) Hoàn thiện, đưa vào vận hành thực chất kho dữ liệu dùng chung và Trung tâm giám sát, điều hành thông minh của tỉnh. (3) Đẩy mạnh chuẩn hóa, làm giàu, kết nối, chia sẻ dữ liệu; bảo đảm dữ liệu phải từng bước đạt yêu cầu “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”, phục vụ trực tiếp cho lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và phục vụ người dân, doanh nghiệp. (4) Xây dựng, triển khai Kế hoạch “Chiến dịch 100 ngày đêm cao điểm thực hiện số hóa”; “Chiến dịch 180 ngày đêm cao điểm hoàn thành cơ sở dữ liệu đất đai”; **bắt đầu từ ngày 10/4/2026**.

- Giao UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị phải rà soát lại toàn bộ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý; khẩn trương ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành danh mục dữ liệu gốc, dữ liệu chủ, dữ liệu mở, làm cơ sở kết nối, chia sẻ và tái sử dụng dữ liệu; ban hành danh mục và cung cấp dữ liệu mở theo quy định của pháp luật. Tuyệt đối không để tình trạng cát cứ dữ liệu gây cản trở cho chỉ đạo, điều hành chung của tỉnh.

4. Tập trung nghiên cứu, phát triển công nghệ chiến lược

- Tập trung nghiên cứu, lựa chọn và phát triển các nhóm công nghệ chiến lược dựa trên thế mạnh và đặc thù của tỉnh Thái Nguyên gồm: (1) Công nghệ và hệ sinh thái đồ họa số; (2) Công nghệ và hệ sinh thái phần mềm và AI ứng dụng chuyên ngành; (3) Công nghệ và hệ sinh thái tự động hóa công nghiệp và người máy; (4) Công nghệ và hệ sinh thái thiết bị bay không người lái; (5) Công nghệ và hệ sinh thái bán dẫn IoT.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả cơ chế liên kết “Nhà nước - Nhà trường - Doanh nghiệp”; lấy doanh nghiệp làm trung tâm, Đại học Thái Nguyên là hạt

nhân tri thức, UBND tỉnh giữ vai trò chỉ đạo, điều phối; thúc đẩy thương mại hóa kết quả nghiên cứu, đổi mới công nghệ trong các ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh.

5. Phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo

- Giao UBND tỉnh: (1) Nghiên cứu, triển khai các điều kiện để thành lập Hiệp hội các doanh nghiệp sản xuất công nghệ cao; thành lập Khu Công nghệ thông tin tập trung Yên Bình, trong đó phân đầu khởi công 01 dự án công nghệ thông tin trọng điểm đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật. Hoàn thành trước ngày 30/4/2026. (2) Thực hiện đặt hàng, lựa chọn đơn vị để tư vấn các giải pháp tăng trưởng, trong đó có các chỉ số TFP, ICOR, kinh tế số, năng suất lao động.... (3) Kế thừa, tiếp tục phát động Cuộc thi “Đổi mới sáng tạo - Vì Thái Nguyên thân yêu” bảo đảm thiết thực, hiệu quả cao, có sức lan tỏa.

- Giao Văn phòng Tỉnh ủy, UBND tỉnh phối hợp chuẩn bị các nội dung ký kết hợp tác giữa tỉnh Thái Nguyên và Đại học Thái Nguyên; chuẩn bị các điều kiện để ra mắt Trung tâm Đổi mới sáng tạo vùng Việt Bắc. ***Hoàn thành trước ngày 15/4/2026.***

6. Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo mật dữ liệu

Giao UBND tỉnh chỉ đạo Công an tỉnh và các cơ quan liên quan triển khai nhiệm vụ bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu trong hệ thống chính trị; xây dựng giải pháp cụ thể để triển khai và hoàn thành nhiệm vụ đầu tư, xây dựng Trung tâm an ninh mạng của tỉnh ***trước ngày 30/8/2026.***

7. Bảo đảm nguồn lực tổ chức thực hiện

Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu, chuẩn bị đầy đủ các nội dung về nguồn lực đáp ứng các nhiệm vụ đã đề ra. Định kỳ trước ngày 20 hằng tháng, tổng hợp, thống kê tình hình ngân sách địa phương chi cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; tỷ lệ giải ngân đối với các nhiệm vụ, dự án thuộc lĩnh vực này; báo cáo Ban Chỉ đạo thông qua Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo.

8. Rà soát, đánh giá tiến độ thực hiện các nhiệm vụ đã giao

- Yêu cầu UBND tỉnh: (1) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chủ động rà soát toàn bộ các nhiệm vụ được giao; đề ra giải pháp cụ thể, quyết liệt nhằm đẩy nhanh tiến độ, bảo đảm chất lượng thực hiện. Đối với các nhiệm vụ theo kế hoạch hoàn thành trong quý III, quý IV năm 2026, yêu cầu hoàn thành sớm ít nhất 01 quý so với kế hoạch ban đầu, trừ các nhiệm vụ có tính chất đặc thù,

phụ thuộc quy trình, thủ tục theo quy định; tập trung cao độ, ưu tiên bố trí nguồn lực để hoàn thành các nội dung trọng tâm ngay trong quý II năm 2026.
(2) Định kỳ trước ngày 20 hằng tháng, tổng hợp, thống kê, báo cáo Ban Chỉ đạo thông qua Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo về tình hình, tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Giao các cơ quan, đơn vị căn cứ nhiệm vụ được giao, khẩn trương xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện theo phương châm “**rõ nội dung, rõ tiến độ, rõ người, rõ trách nhiệm**”; gửi về Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo để tổng hợp, báo cáo theo quy định, hoàn thành **trước ngày 05/4/2026**.

9. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong tổ chức thực hiện

Người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm trực tiếp, toàn diện trước Ban Chỉ đạo, trước Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiến độ, chất lượng, hiệu quả thực hiện các nhiệm vụ được giao; đồng thời chịu trách nhiệm cao nhất về việc đăng ký, giải ngân và bảo đảm sử dụng hiệu quả nguồn lực, kinh phí thực hiện nhiệm vụ. Nơi nào triển khai chậm, chất lượng thấp, thiếu quyết liệt, để kéo dài hạn chế, khuyết điểm thì phải nghiêm túc kiểm điểm trách nhiệm.

Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo thông báo ý kiến kết luận của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Ban Chỉ đạo để UBND tỉnh, HĐND tỉnh, Đại học Thái Nguyên, các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo, các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan biết, nghiêm túc triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo Trung ương (*báo cáo*),
- Thường trực Tỉnh ủy (*báo cáo*),
- Các thành viên Ban Chỉ đạo (*thực hiện*),
- UBND tỉnh, HĐND tỉnh,
- Các sở, ban, ngành,
- Đại học Thái Nguyên,
- Đảng ủy, UBND các xã, phường,
- Văn phòng Tỉnh ủy: LĐ, P.CĐS-CY,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo tỉnh.
P.CĐS-CY/

CHÁNH VĂN PHÒNG TỈNH ỦY
kiêm
ỦY VIÊN THƯỜNG TRỰC
BAN CHỈ ĐẠO

Nguyễn Thành Minh

PHỤ LỤC
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ

(Gửi kèm Thông báo số 13-TB/CQTT, ngày 01/4/2026 của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo)

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chỉ đạo	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Yêu cầu kết quả	Thời gian giao theo kế hoạch	Văn bản giao nhiệm vụ	Nội dung Ban Chỉ đạo giao
I	Công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện							
1	Xây dựng Kế hoạch/Chương trình công tác năm thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW năm 2026 của cơ quan/địa phương mình; bám sát thực tiễn, rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời hạn, rõ kết quả	Tỉnh ủy	Các đảng ủy trực thuộc, sở, ban, ngành		Văn bản của cấp có thẩm quyền	15/01/2026	08-CTr/BCĐ,	Yêu cầu các cơ quan đơn vị khẩn trương, rà soát, bổ sung, hoàn thiện
II	Khẩn trương, quyết liệt hoàn thiện thể chế; xoá bỏ mọi tư tưởng, quan niệm, rào cản đang cản trở sự phát triển; đưa thể chế thành một lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số							
2	Rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung các quy định, cơ chế, chính sách của tỉnh nhằm tháo gỡ điểm nghẽn trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	UBND tỉnh	Sở KH&CN	Các sở, ban, ngành, địa phương, doanh nghiệp liên quan	Văn bản của cấp có thẩm quyền	Quý I	08-CTr/BCĐ, 41-KH/TU	Hoàn thành trước ngày 10/4/2026
3	Hoàn thiện cơ chế quản lý tài chính, cơ chế quỹ; bảo đảm đầu tư có trọng tâm, trọng điểm.	UBND tỉnh	Sở KH&CN; Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, địa phương, doanh nghiệp liên quan	Văn bản của cấp có thẩm quyền	Quý II	08-CTr/BCĐ, 41-KH/TU	Hoàn thành trước ngày 30/4/2026
4	Xây dựng kế hoạch phát triển hạ tầng số của tỉnh giai đoạn 2026 - 2030, bảo đảm đồng bộ, khả thi, hiện đại, an toàn, an ninh và có tính dự phòng cao; tạo nền tảng thúc đẩy chính quyền số, kinh tế số, xã hội số;	UBND tỉnh	Sở KH&CN	Các sở, ban, ngành, địa phương, doanh nghiệp liên quan	Văn bản của cấp có thẩm quyền	Quý I	08-CTr/BCĐ, 41-KH/TU	Cụ thể hóa Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 13/02/2026: lộ trình, giải pháp thực hiện đạt mục tiêu phủ sóng 5G trên dân số đạt 95%. Hoàn thành trước

								ngày 30/11/2026
II	Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia							
5	Hoàn thành triển khai Trung tâm dữ liệu tỉnh (theo mô hình DC-DR)	UBND tỉnh	Sở KH&CN	Các sở, ban, ngành, địa phương, doanh nghiệp liên quan	Trung tâm dữ liệu đáp ứng yêu cầu lưu trữ, tích hợp, chia sẻ, khai thác dữ liệu phục vụ chỉ đạo điều hành và cung cấp dịch vụ công	Quý I	08-CTr/BCĐ, 41-KH/TU	Hoàn thiện, đưa vào vận hành thực chất Trung tâm giám sát, điều hành thông minh của tỉnh. Hoàn thành trước ngày 30/5/2026
6	Hoàn thiện, nâng cấp nền tảng LGSP	UBND tỉnh	Sở KH&CN	Các sở, ban, ngành, địa phương, doanh nghiệp liên quan	Đáp ứng yêu cầu mở rộng, kết nối, chia sẻ dữ liệu	Quý II	08-CTr/BCĐ, 41-KH/TU	Hoàn thành trước ngày 30/5/2026
7	Thành lập Khu CNTT tập trung Yên Bình	UBND tỉnh	Sở Tài chính, Sở KH&CN	Các sở, ban, ngành, địa phương, doanh nghiệp liên quan	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng khu CNTT tập trung	Quý III	08-CTr/BCĐ, 41-KH/TU	Hoàn thành trước ngày 30/4/2026
8	Thu hút đầu tư xây dựng Trung tâm dữ liệu tại tỉnh	UBND tỉnh	Sở Tài chính, Sở KH&CN	Các sở, ban, ngành, địa phương, doanh nghiệp liên quan	Khởi công xây dựng Trung tâm dữ liệu tại tỉnh	Quý II	08-CTr/BCĐ, 41-KH/TU	Hoàn thành trước ngày 30/5/2026
9	Thu hút doanh nghiệp đầu tư xây dựng trung tâm tính toán đặt tại Thái Nguyên.	UBND tỉnh	Sở Tài chính, Sở KH&CN	Các sở, ban, ngành, địa phương, doanh nghiệp liên quan	Năm 2026, UBND tỉnh báo cáo Trung ương quan tâm, đồng ý chủ trương triển khai Trung tâm tính toán trên địa bàn tỉnh.	Quý IV	08-CTr/BCĐ, 41-KH/TU	Quý III

10	Phát triển hạ tầng viễn thông (hạ tầng số 5G, cáp quang Gb)	UBND tỉnh	Sở KH&CN	Các sở, ban, ngành, địa phương, doanh nghiệp liên quan	Tỷ lệ phủ sóng 5G đạt 95%; tỷ lệ người sử dụng có khả năng truy cập băng rộng cố định với tốc độ trên 01 Gbps đạt 100%	Quý IV	08-CTr/BCĐ, 41-KH/TU	Hoàn thành trước ngày 30/5/2026
11	Phối hợp nghiên cứu, đầu tư Trung tâm Logistics đồng bộ, hiện tại với diện tích tối thiểu 10ha	UBND tỉnh	Sở Tài chính, Sở KH&CN; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông quân đội (Viettel)	Các sở, ban, ngành, địa phương, doanh nghiệp liên quan	Hoàn thành xây dựng Trung tâm Logistics trên địa bàn tỉnh	Quý IV	41-KH/TU	Quý III
III	Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia							
12	Triển khai hệ thống đào tạo trực tuyến; đào tạo, tập huấn, phát triển nguồn nhân lực số cho cán bộ, công chức, viên chức khối chính quyền; nâng cao kỹ năng số cho Tổ Công nghệ số cộng đồng; tập huấn, hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận tham gia thương mại điện tử.	UBND tỉnh	Sở KH&CN; Sở Công thương	Các cơ quan, đơn vị liên quan	100% CBCCVC trong các cơ quan nhà nước được bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số hằng năm; phát triển nguồn nhân lực số trên phạm vi diện rộng toàn tỉnh	Quý III	08-CTr/BCĐ, 41-KH/TU	Quý II
13	Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cho các cán bộ chuyên trách về chuyên đổi số, công nghệ thông tin tại các cơ quan đảng tỉnh; cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan đảng tỉnh.	Tỉnh ủy	Văn phòng Tỉnh ủy	Các cơ quan, đơn vị liên quan	100% CBCCVC trong các cơ quan đảng được bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số hằng năm	Quý III	08-CTr/BCĐ, 41-KH/TU	Quý II
IV	Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị quốc gia, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh							

14	Đề án “Đổi mới và nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân 02 cấp tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 – 2031”	Hội đồng nhân dân tỉnh	Hội đồng nhân dân tỉnh	Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, HĐND cấp xã	Xây dựng và đưa vào vận hành hiệu quả Hệ thống cơ sở dữ liệu đồng bộ, hiện đại có khả năng kết nối và chia sẻ dữ liệu phục vụ hoạt động giám sát	Quý II	41-KH/TU	Hoàn thành trước ngày 30/5/2026
15	Đầu tư trang thiết bị quản lý tần số, viễn thông; thiết bị đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ sự chỉ đạo điều hành của các cơ quan nhà nước	UBND tỉnh	Sở KH&CN	Các đơn vị liên quan	Đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ sự chỉ đạo điều hành của các cơ quan nhà nước	Quý IV	41-KH/TU	Quý III
16	Duy trì hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; nâng cấp hệ thống đánh giá, xếp hạng chuyên đổi số của tỉnh	UBND tỉnh	Sở KH&CN	Các đơn vị liên quan	Hoàn thành triển khai các nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu	Quý IV	41-KH/TU	Quý III
17	Dự án Chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên	UBND tỉnh	Sở KH&CN	Các đơn vị liên quan	Hoàn thành xây dựng trung tâm điều hành thông minh (IOC)	Quý I	41-KH/TU	- Hoàn thiện, đưa vào vận hành thực chất Trung tâm điều hành thông minh của tỉnh. Hoàn thành trước ngày 30/5/2026. - Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện theo phương châm “rõ nội dung, rõ tiến độ, rõ người, rõ trách nhiệm”
18	Xây dựng trung tâm dữ liệu, quản lý, giám sát, xử lý vi phạm và điều hành giao thông tỉnh Thái Nguyên (Trung tâm cấp 2)	UBND tỉnh	Công an tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ; UBND các xã, phường	Tổ chức triển khai giai đoạn đầu của nhiệm vụ xây dựng Trung tâm dữ liệu cấp 2; hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư; đấu thầu, lựa chọn nhà thầu tư vấn thiết kế; hoàn thành thiết kế kỹ thuật - thiết kế thi công; chuẩn bị mặt bằng, cải tạo, nâng cấp trụ sở phòng cảnh sát giao thông để	Quý III	41-KH/TU	Hoàn thành trước 30/8/2026

					đáp ứng yêu cầu bố trí phòng máy chủ trung tâm			
19	Trung tâm an ninh mạng (hoặc thuê dịch vụ giám sát an toàn thông tin), giám sát ứng cứu sự cố cho hệ thống thông tin trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên	UBND tỉnh	Công an tỉnh	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Hình thành Trung tâm an ninh mạng (hoặc thuê dịch vụ giám sát an toàn thông tin) để giám sát tập trung, phát hiện sớm và ứng cứu kịp thời các sự cố an toàn thông tin đối với hệ thống thông tin trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.	Quý III	08-CTr/BCĐ, 41-KH/TU	Hoàn thành trước 30/8/2026
20	Số hoá tài liệu lưu trữ lịch sử tỉnh Thái Nguyên	UBND tỉnh	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Tỷ lệ số hoá tài liệu lưu trữ lịch sử tỉnh Thái Nguyên theo yêu cầu Trung ương giao	Quý IV	41-KH/TU	Quý III
21	Số hoá hồ sơ, tài liệu các phong Lưu trữ của các cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu vào lưu trữ lịch sử của Tỉnh ủy giai đoạn 1931-2025	Tỉnh ủy	Văn phòng Tỉnh ủy	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Tỷ lệ số hoá tài liệu lưu trữ theo yêu cầu Trung ương giao	Quý IV	41-KH/TU	Quý III
22	Xây dựng Cơ sở dữ liệu GIS phục vụ công tác quản lý, điều hành, giám sát hoạt động tại các khu rừng thuộc Ban quản lý rừng đặc dụng, phòng hộ tỉnh Thái Nguyên	UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Ban quản lý rừng đặc dụng, phòng hộ tỉnh Thái Nguyên)	Sở Khoa học và Công nghệ; Chi cục Kiểm lâm tỉnh và UBND các xã có diện tích rừng đặc dụng, phòng hộ được giao cho Ban quản lý	Hoàn thành các thủ tục đầu tư, triển khai hệ thống	Quý III	41-KH/TU	Quý II
23	Nâng cấp hệ thống cơ sở dữ liệu ngành Công Thương; Thúc đẩy tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ trên môi trường số.	UBND tỉnh	Sở Công thương	Các sở, ngành, địa phương	Hoàn thành triển khai nâng cấp hệ thống đáp ứng yêu cầu; Đẩy mạnh quảng bá và kết nối tiêu thụ các sản phẩm tiêu biểu của tỉnh Thái Nguyên trên các nền tảng thương mại điện tử;	Quý IV	41-KH/TU	Quý III
24	Nâng cấp phần mềm nội bộ hệ thống	UBND	Sở Dân	Sở	Hoàn thành triển khai nâng	Quý IV	41-KH/TU	Quý III

	thông tin dữ liệu về công tác dân tộc	tỉnh	tộc và Tôn giáo	KH&CN; Công an tỉnh	cấp hệ thống đáp ứng yêu cầu			
25	Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch Nâng cao năng lực số cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.	UBND tỉnh	Sở Dân tộc và Tôn giáo	Sở KH&CN	Xây dựng và triển khai Kế hoạch Nâng cao năng lực số cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi nhằm tăng cường kỹ năng sử dụng công nghệ số, tiếp cận dịch vụ công trực tuyến, nâng cao nhận thức và sự tham gia của người dân vào các hoạt động kinh tế – xã hội số	Quý IV	41-KH/TU	Quý III
26	Xây dựng app quản lý hoạt động của người có uy tín trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030	UBND tỉnh	Sở Dân tộc và Tôn giáo	Sở KH&CN; Công an tỉnh	Xây dựng và triển khai ứng dụng quản lý hoạt động của người có uy tín trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên nhằm đổi mới phương thức quản lý, nâng cao hiệu quả theo dõi, tổng hợp, đánh giá, phát huy vai trò của người có uy tín trong công tác tuyên truyền, vận động, giữ gìn an ninh trật tự và phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026-2030.	Quý IV	41-KH/TU	Quý III
27	Cơ sở dữ liệu chuyên ngành lĩnh vực xây dựng và giao thông; Nghiên cứu triển khai bản sao kỹ thuật số (digital twin); Ứng dụng GIS, Bim..	UBND tỉnh	Sở Xây dựng	Bộ Xây dựng; Sở KH&CN; các đơn vị có liên quan	Hoàn thành triển khai hệ thống CSDL chuyên ngành lĩnh vực xây dựng, giao thông; 100% cán bộ công chức liên quan đến thẩm định dự án, quy hoạch xây dựng... ứng dụng GIS và Bim thành thạo trong công tác thẩm định. Đảm bảo các hồ sơ được định dạng cấu trúc file dữ liệu theo quy định.	Quý IV	41-KH/TU	Quý III

28	<p>Xây dựng nền tảng quản trị điều hành tập trung ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch trên môi trường số; Số hóa di sản, các khu, điểm du lịch, triển khai nền tảng du lịch thông minh trên địa bàn tỉnh; Thực hiện sản xuất tác phẩm nghệ thuật/điện ảnh kỹ thuật số gắn với di sản văn hóa, lịch sử và thiên nhiên của tỉnh (dự kiến 05 tác phẩm); Ứng dụng công nghệ 3D, thực tế ảo (VR), thực tế tăng cường (AR) phát triển, thi đấu TDTT; Xây dựng cơ sở dữ liệu số thiết chế thể dục thể thao công lập trên địa bàn tỉnh; Hiện đại hóa công tác quảng bá du lịch và truyền thông các sự kiện lớn của ngành văn hóa thể thao và du lịch trên các nền tảng số.</p>	UBND tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở KH&CN; UBND các xã, phường	<p>Hoàn thành Xây dựng nền tảng quản trị điện tử trên môi trường số; Hoàn thành 01 tác phẩm nghệ thuật/điện ảnh kỹ thuật số gắn với di sản văn hóa, lịch sử và thiên nhiên của tỉnh; Xây dựng Hệ thống thông tin quản lý ngành: Tích hợp dữ liệu từ các đơn vị để xây dựng kho dữ liệu; Xây dựng 02 - 05 clip ứng dụng công nghệ 3D, thực tế ảo (VR), thực tế tăng cường (AR)</p>	Quý IV	41-KH/TU	Quý III
29	<p>Thực hiện chuyển đổi số công tác quản lý thông tin, báo chí, xuất bản, thông tin nguồn.</p>	UBND tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở KH&CN; Công an tỉnh	<p>Nâng cấp các chức năng, tính năng kỹ thuật của hệ thống thông tin nguồn tỉnh Thái Nguyên đáp ứng yêu cầu theo hướng dẫn của Trung ương; xây dựng kho lưu trữ số dùng chung cho các xuất bản phẩm không kinh doanh đã được cấp phép trên địa bàn tỉnh</p>	Quý III	41-KH/TU	Quý II
30	<p>Cơ sở dữ liệu tổng hợp về Tài chính tỉnh Thái Nguyên; Ứng dụng trợ lý ảo AI trong quản lý, điều hành và giám sát văn bản đến và đi.</p>	UBND tỉnh	Sở Tài chính	Các đơn vị có liên quan	<p>Hoàn thành các thủ tục đầu tư, triển khai hệ thống; Ứng dụng trợ lý ảo AI trong quản lý, điều hành và giám sát văn bản đến và đi của Sở Tài chính</p>	Quý III	41-KH/TU	Quý II

31	Trang bị cơ sở vật chất và thiết bị phục vụ giáo dục STEM	UBND tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các đơn vị có liên quan	Hoàn thành trang bị cơ sở vật chất và thiết bị phục vụ giáo dục STEM 06 trường (tại các trường: TH Phú Xá, phường Tích Lương; TH Kim Đồng, xã Đại Phúc; TH Hương Sơn, xã Phú Bình; TH-THCS 915 Gia Sàng, phường Gia Sàng; TH-THCS Vinh Sơn, phường Bá Xuyên; THCS Tiên Phong, phường Vạn Xuân)	Quý III	41-KH/TU	Quý II
32	Triển khai “Trường học số”	UBND tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các đơn vị có liên quan	100% các trường phổ thông trang bị nền tảng dạy học trực tuyến	Quý II	41-KH/TU	Hoàn thành trước ngày 30/5/2026
33	Triển khai nền tảng dạy học trực tuyến tại các trường phổ thông trong toàn tỉnh	UBND tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các đơn vị có liên quan	Triển khai nền tảng dạy học trực tuyến tại các trường phổ thông trong toàn tỉnh	Quý II	41-KH/TU	Hoàn thành trước ngày 30/4/2026
34	Phát triển bệnh viện số - y tế thông minh tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030	UBND tỉnh	Sở Y tế	Sở KH&CN, Công an tỉnh, các đơn vị liên quan	Duy trì, vận hành hệ thống hồ sơ bệnh án điện tử; thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số ngành y tế	Quý III	41-KH/TU	Quý II
35	Dự án chuyển đổi số toàn diện Báo và phát thanh, truyền hình Thái Nguyên; Xây dựng, biên tập, tuyển chọn sản phẩm báo chí chất lượng cao về tỉnh Thái Nguyên, chuyển đổi thành siêu dữ liệu và tài sản số	Tỉnh uỷ Thái Nguyên	Báo và phát thanh, truyền hình Thái Nguyên	Các đơn vị có liên quan	Xây dựng trình Đảng ủy cơ quan Đảng tỉnh phê duyệt Nghị quyết thông qua Đề án chuyển đổi số toàn diện báo chí, phát thanh, truyền hình; xây dựng đề xuất chủ trương đầu tư và trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và thực hiện chuẩn bị đầu tư dự án theo quy định; Tổ chức tuyển chọn và biên tập sản phẩm báo chí chất lượng cao giai đoạn 2020-2025; tổ chức lập chỉ mục, lập siêu dữ liệu dự kiến 200 sản phẩm; thử nghiệm chuyển đổi thành tài sản số	Quý II	41-KH/TU	Hoàn thành trước ngày 30/5/2026

36	Thành lập Trung tâm Đổi mới sáng tạo vùng Việt Bắc	UBND tỉnh	Sở KH&CN ; Đại học Thái Nguyên	Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Ban hành Quyết định thành lập Trung tâm Đổi mới sáng tạo vùng Việt Bắc và đi vào hoạt động	Quý II	08-CTr/BCĐ, 41-KH/TU	Hoàn thành trước ngày 15/4/2026
37	Triển khai, duy trì các giải pháp ATTT (tường lửa, IDS/IPS, chống mã độc, phân quyền truy cập...) theo hướng dẫn ngành Thuế; Rà soát, cập nhật chính sách bảo mật, phân quyền truy cập định kỳ; Tổ chức kiểm tra, đánh giá ATTT nội bộ; phối hợp với các đơn vị chuyên trách ATTT khi có yêu cầu; Tập huấn, tuyên truyền nâng cao nhận thức ATTT cho CBCC	UBND tỉnh	Thuế tỉnh Thái Nguyên	Các đơn vị có liên quan	Bộ chính sách/quy chế ATTT áp dụng tại đơn vị; Báo cáo đánh giá, rà soát ATTT định kỳ; Biên bản khắc phục, gia cố lỗ hổng bảo mật (nếu có).	Quý IV	41-KH/TU	Quý III
38	Phối hợp triển khai, vận hành trợ lý ảo hỗ trợ NNT; Tổ chức kênh hỗ trợ NNT điện tử (email, hotline, chat, trợ lý ảo...); Quy định thời gian phản hồi, theo dõi SLA; Đánh giá mức độ hài lòng của NNT; Triển khai kế hoạch phân tích yêu cầu nghiệp vụ chi tiết, xây dựng, nâng cấp hệ thống CNTT theo kế hoạch; Xây dựng tiêu chí rủi ro trong khâu đăng ký thuế; Phối hợp CNTT tích hợp tiêu chí rủi ro vào hệ thống; Rà soát, cắt giảm bước thủ tục, hồ sơ trùng lặp	UBND tỉnh	Thuế tỉnh Thái Nguyên	Các đơn vị có liên quan	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo vận hành trợ lý ảo NNT. - Sổ theo dõi hỗ trợ NNT; log hỗ trợ trên các kênh điện tử. - Báo cáo đánh giá chất lượng hỗ trợ NNT. - Quy trình đăng ký thuế có tích hợp bước QLRR. - Báo cáo đánh giá chi phí tuân thủ trước/sau cải cách. 	Quý IV	41-KH/TU	Quý III

39	Triển khai thực hiện các quy định, quy chế triển khai công nghệ thông tin trong ngành Thuế, bao gồm: Quy chế quản lý, triển khai, hỗ trợ và sử dụng ứng dụng tại cơ quan thuế các cấp; Quy chế phân quyền sử dụng ứng dụng CNTT ngành Thuế; Quy chế an toàn thông tin và an ninh mạng ngành Thuế; Quy chế quản lý, triển khai, vận hành hạ tầng hệ thống công nghệ thông tin tại cơ quan thuế các cấp; Quy chế triển khai đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin trong ngành Thuế; Quy chế kiểm tra hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số.	UBND tỉnh	Thuế tỉnh Thái Nguyên	Các đơn vị có liên quan	Báo cáo thực hiện Quy chế	Thường xuyên	41-KH/TU		
V	Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp								
40	Nghiên cứu đặt hàng, giao Trường Đại học CNTT&TT chủ trì, để hoàn thiện phim trường số và có sản phẩm cụ thể, gắn với lịch sử, văn hóa, kinh tế, xã hội của tỉnh Thái Nguyên	UBND tỉnh	Sở KH&CN; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các đơn vị có liên quan	Hoàn thiện phim trường số và có ít nhất 01 sản phẩm cụ thể	Quý IV	08-CTr/BCĐ, 41-KH/TU	Quý III	
41	Các nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia triển khai trên địa bàn tỉnh (chương trình KH&CN phục vụ phát triển kinh tế - xã hội nông thôn miền núi; chương trình cấp thiết phát sinh tại địa phương) trong giai đoạn 2026-2030	UBND tỉnh	Sở KH&CN	Các đơn vị có liên quan	Đề xuất, triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia	Quý IV	41-KH/TU	Quý III	
42	Chương trình nghiên cứu khoa học, ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật mới tiên tiến vào sản xuất và đời sống của tỉnh (nhiệm vụ cấp tỉnh)	UBND tỉnh	Sở KH&CN	Các cơ quan, đơn vị liên quan	- Ban hành Chương trình nghiên cứu khoa học ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật mới tiên tiến vào sản xuất và đời sống của tỉnh giai đoạn 2026 - 2030. - Có 45 công trình khoa học và công nghệ cấp tỉnh được nghiệm thu. - Kết quả khoa học và công nghệ được ứng dụng thực tiễn sau 12 tháng nghiệm thu đạt trên 70%.	Quý IV	08-CTr/BCĐ, 41-KH/TU	Quý III	

43	Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030	UBND tỉnh	Sở KH&CN	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Ban hành Chương trình và triển khai các nhiệm vụ	Quý II	41-KH/TU	Hoàn thành trước ngày 30/5/2026
44	Chương trình hỗ trợ tổ chức, doanh nghiệp tỉnh Thái Nguyên nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hoá giai đoạn 2026 - 2030	UBND tỉnh	Sở KH&CN	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Ban hành Chương trình và triển khai các nhiệm vụ	Quý II	41-KH/TU	Hoàn thành trước ngày 30/5/2026
45	Dự án: Nâng cao hiệu quả phục vụ quản lý nhà nước về tiêu chuẩn đo lường chất lượng, an toàn bức xạ hạt nhân trên địa bàn tỉnh	UBND tỉnh	Sở KH&CN	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hoàn thành đầu tư trang thiết bị Thiết bị kiểm định thiết bị X- quang đo mật độ xương; bộ thiết bị kiểm định nhiệt kế y học (kiểu thủy tinh thủy ngân, kiểu điện tử và bức xạ hồng ngoại đo tai) kèm bộ nhiệt kế chuẩn; bộ thiết bị đo nhiệt độ đa kênh; bộ thiết bị kiểm định huyết áp kế điện tử và huyết áp kế cơ; thiết bị kiểm định 3 pha 12 vị trí	Quý III	41-KH/TU	Quý III
46	Chương trình xây dựng, phát triển cơ sở hạ tầng kỹ thuật phục vụ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; hỗ trợ phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.	UBND tỉnh	Sở KH&CN	Các đơn vị có liên quan	Thiết lập hạ tầng kỹ thuật ban đầu hình thành không gian làm việc chung	Quý III	41-KH/TU	Quý II
47	Canh tác lúa giảm phát thải, xây dựng tín chỉ carbon nông nghiệp;	UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Trồng trọt và BVTV)	Các xã, phường thực hiện triển khai mô hình	Dự kiến: Diện tích áp dụng 30 ha, thực hiện trong năm 2026 - Giảm chi phí vật tư đầu vào trong sản xuất lúa do giảm phân bón (10-15% phân đạm), thuốc bảo vệ thực vật (30%), giảm nước tưới (30%), tuần hoàn được nguồn rơm rạ sử dụng làm phân hữu cơ tại chỗ (100% rơm rạ, tương đương 180 tấn rơm rạ/30ha do không đốt rơm rạ sau thu hoạch, sử dụng chế phẩm sinh học giúp phân hủy nhanh rơm rạ), tăng hiệu quả sản xuất từ 8-10%, góp phần bảo vệ môi trường	Quý II	41-KH/TU	Hoàn thành trước ngày 30/5/2026

48	Ứng dụng khoa học công nghệ trong xây dựng mô hình sản xuất chè chứng nhận hữu cơ gắn tem truy xuất nguồn gốc (có đầy đủ thông tin về quy trình sản xuất đảm bảo truy xuất nguồn gốc sản phẩm trên môi trường số)	UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường (<i>Trung tâm Khuyến nông và Môi trường</i>)	- Các Sở, ban, ngành; - UBND các xã, phường	Dự kiến 30 ha chè được cấp chứng nhận hữu cơ, gắn tem truy xuất nguồn gốc sản phẩm trên môi trường số 90 tấn sản phẩm trà	Quý II	41-KH/TU	Hoàn thành trước ngày 30/5/2026
49	Hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa đổi mới công nghệ, chuyên đổi số; Xây dựng, triển khai lộ trình đổi mới công nghệ cho các ngành kinh tế mũi nhọn.	UBND tỉnh	Sở KH&CN	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Ban hành và triển khai Kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa đổi mới công nghệ; ban hành Lộ trình đổi mới công nghệ cho các ngành kinh tế mũi nhọn đến 2030	Quý IV	41-KH/TU	Quý III
50	Nhiệm vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân.	UBND tỉnh	Sở KH&CN	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Bảo đảm an toàn bức xạ và hạt nhân trên địa bàn tỉnh; tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, chuyên môn; tuyên truyền, phổ biến pháp luật và xây dựng, triển khai các phương án sẵn sàng ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân	Quý IV	41-KH/TU	Quý III
51	Tổ chức khảo sát thực địa tại một số xã, phường để phát hiện khó khăn, vướng mắc và đề xuất biện pháp tháo gỡ.	Tỉnh ủy	Văn phòng Tỉnh ủy	Các cơ quan, đơn vị liên quan		Thường xuyên	08-CTr/BCĐ	Văn phòng Tỉnh ủy báo cáo định kỳ hằng tháng kết quả thực hiện
52	Trang bị máy tính cấu hình tối thiểu và thiết bị làm việc thiết yếu.	UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, các xã phường		100% máy tính của cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu theo quy định	Thường xuyên	08-CTr/BCĐ	Hoàn thành trước ngày 30/5/2026. Thường xuyên duy trì, nâng cấp.

53	Bố trí cán bộ phụ trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số phù hợp với khối lượng công việc.	Tỉnh ủy, UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, các xã phường			Thường xuyên	08-CTr/BCĐ	Giao các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt, biên chế được giao, nghiên cứu, sắp xếp, tuyển dụng, bố trí cán bộ thực hiện nhiệm vụ chuyên trách về công nghệ thông tin, chuyển đổi số bảo đảm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Báo cáo kết quả, vướng mắc, khó khăn, kiến nghị đề xuất với cấp có thẩm quyền trước ngày 30/4/2026
54	Tăng cường việc gửi nhận văn bản và xử lý hồ sơ cấp độ Mật, Tối Mật qua Mạng thông tin diện rộng của cơ quan Đảng với phạm vi mở rộng theo hướng dẫn, quy định của Trung ương.	Tỉnh ủy, UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị, địa phương		100% các cơ quan, đơn vị, địa phương gửi nhận văn bản và xử lý hồ sơ cấp độ Mật, Tối Mật qua Mạng thông tin diện rộng của cơ quan Đảng	Thường xuyên	08-CTr/BCĐ	Văn phòng Tỉnh ủy tỉnh báo cáo định kỳ hằng tháng kết quả thực hiện
55	Phát huy vai trò của Đại học Thái Nguyên trong đào tạo nguồn nhân lực, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ; khuyến khích thử nghiệm, ứng dụng công nghệ mới. Thúc đẩy liên kết Nhà nước – Nhà trường – Doanh nghiệp; ưu tiên thương mại hóa kết quả nghiên cứu	UBND tỉnh	Sở KHCN, Đại học Thái Nguyên	Các cơ quan, đơn vị liên quan		Thường xuyên	08-CTr/BCĐ	UBND tỉnh báo cáo định kỳ hằng tháng kết quả thực hiện